

Số: /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 -2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 04/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 293/TTr-SYT ngày 27/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Bộ Y tế;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P.KSTTHC, Trung tâm;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

PHỤ LỤC
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Thủ tục công bố dịch bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm B, C thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Thời gian giải quyết: giảm 08h so với thời gian quy định.
- Lý do: Thời gian theo quy định là 48h, thực tế có thể giảm 04h so với quy định, thời gian giải quyết còn lại 40h. Tiết kiệm thời gian, xử lý nhanh kịp thời khi có dịch xảy ra và tiết kiệm kinh phí thực hiện cho cá nhân, tổ chức.

b) Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi thời hạn giải quyết tại điểm 4.4 của thủ tục hành chính nội bộ có số thứ tự 04 được ban hành kèm theo Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 04/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Lộ trình thực hiện: Quý II năm 2025.

c) Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí thực hiện TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.920.000 đồng/năm.
- Chi phí thực hiện TTHC sau khi đơn giản hóa: 1.600.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 320.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16,66%.

2. Thủ tục áp dụng biện pháp cách ly Y tế tại cơ sở, địa điểm khác (ngoại trừ tại nhà, tại cửa khẩu, cơ sở y tế)

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Thời gian giải quyết: giảm 02h so với thời gian quy định
- Lý do: Thời gian theo quy định là 18h, thực tế có thể giảm 02h so với quy định, thời gian giải quyết còn lại 16h. Tiết kiệm thời gian, xử lý nhanh kịp thời khi có dịch xảy ra và tiết kiệm kinh phí thực hiện cho cá nhân, tổ chức.

b) Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi thời hạn giải quyết tại điểm 11.4 của thủ tục hành chính nội bộ có số thứ tự 11 được ban hành kèm theo Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 04/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố thủ tục hành chính nội bộ trong

hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Y tế trên địa

- Lộ trình thực hiện: Quý II năm 2025.

c) Lợi ích của việc đơn giản hóa:

- Chi phí thực hiện TTHC trước khi đơn giản hóa: 720.000 đồng/năm.

- Chi phí thực hiện TTHC sau khi đơn giản hóa: 640.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 80.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 11,11%./.